

ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ 9**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10****BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO****Thời gian làm bài: 90 phút****Đáp án đề 9****Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1(0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3(0.5đ)	Câu 4(0.5đ)	Câu 5(0.5đ)	Câu 6(0.5đ)	Câu 7(0.5đ)	Câu 8 (0.5đ)
A	D	D	D	C	A	D	A

Câu 1: Nội dung của văn bản trên?

- A. Kể về câu chuyện của Kinh và Lượng, hai chiến sĩ đã sát cánh chiến đấu bên nhau trong chiến tranh, tình cờ gặp lại nhau
- B. Kể về chuyện Kinh và Lượng chiến đấu với giặc Mĩ
- C. Kể về chuyện ngày hòa bình, hai chiến sĩ Kinh và Lượng gặp lại nhau
- D. Kể về cuộc trò chuyện giữa Kinh và Lượng

Phương pháp giải:**Đọc kỹ văn bản**

Lời giải chi tiết:

Nội dung của văn bản: Kể về câu chuyện của Kinh và Lượng, hai chiến sĩ đã sát cánh chiến đấu bên nhau trong chiến tranh, tình cờ gặp lại nhau

→ Đáp án A

Câu 2: Chi tiết nào KHÔNG thể hiện sự khốc liệt của chiến tranh?

- A. Xác những tên Mỹ nằm co quắp khắp nơi. Ngay trước mặt Kinh, bên kia gốc cây, ba bốn thằng chết nằm ngửa tênh hênh.
- B. Bấy giờ, cối và đại liên lại nổ àm àm vào chân giò.
- C. Anh thấy hố mắt trái của Kinh như tụt sâu xuống. Một dòng máu từ bên trong cái hố mắt rõ thành giọt lăn qua vành má lấm đầy bụi tro xuống cầm. Khoảng túi áo ngực và cả báng súng Kinh đang cầm tay cũng đọng những vết máu lẫn với tàn tro.
- D. Ngoài bãi dâu, một con vịt đung đิng lẩn lũ con vừa mới nở đi kiếm ăn, con nào cũng vàng rộm như những nắm bông nhuộm phẩm. Tiếng mây cậu anh nuôi kháo chuyện lao xao với những người con gái ngoài bờ giềng. Dọc lối đi lát gạch ngoài cổng làng, người ta đang phơi thóc.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ các đáp án và đưa ra câu trả lời

Lời giải chi tiết:

Chi tiết không thể hiện sự khốc liệt của chiến tranh: Ngoài bãi dâu, một con vịt đung đิng lẩn lũ con vừa mới nở đi kiếm ăn, con nào cũng vàng rộm như những

năm bông nhuộm phảm. Tiếng mây cậu anh nuôi kháo chuyện lao xao với những người con gái ngoài bờ giềng. Đọc lối đi lát gạch ngoài cổng làng, người ta đang phơi thóc.

→ Chi tiết nói về sự yên bình và những thanh âm quen thuộc của cuộc sống làng quê

→ Đáp án D

Câu 3: Khi được cấp trên là Kinh đè nghị: *Nghe đây. Đợt này nhất định chúng sẽ kéo lên rất đông. Cậu có nghe được tôi nói không? Bây giờ cậu để tất cả lụu đạn lại cho tôi... Anh em đãng sau đã rút xong. Cậu hãy lui ra sau dùng để tiêu liên yểm hộ cho tôi, và công thương binh về ..., Lượng đã hành động như thế nào?*

- A. Lượng tuân theo lệnh chỉ huy rút lui về phía sau
- B. Lượng từ chối và đè nghị cả 2 người cùng ở lại để chiến đấu
- C. Lượng bỏ chạy vì biết không cầm cự được
- D. Lượng kiên quyết từ chối và đè nghị mình là người rút sau cùng, chỉ huy phải rút về nước

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản và chú ý đoạn văn được nhắc đến trong đè bài

Lời giải chi tiết:

Khi được cấp trên là Kinh đè nghị, Lượng đã kiên quyết từ chối và đè nghị mình là người rút sau cùng, chỉ huy phải rút về nước

→ Đáp án D

Câu 4: Hành động trên của nhân vật Lượng thể hiện điều gì?

- A. Tình đồng đội sâu sắc, nghĩa tình cao đẹp giữa những người lính
- B. Sự dũng cảm, sẵn sàng hy sinh bản thân vì đồng đội
- C. Tinh thần trách nhiệm cao, ý thức giác ngộ của 1 chiến sĩ hiếu được sự quan trọng về vị trí của người chỉ huy với cuộc chiến
- D. Tất cả các ý kiến trên

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản và chú ý đoạn văn có chứa hành động của nhân vật Lượng

Lời giải chi tiết:

Hành động của nhân vật Lượng thể hiện

- Tình đồng đội sâu sắc, nghĩa tình cao đẹp giữa những người lính
- Sự dũng cảm, sẵn sàng hy sinh bản thân vì đồng đội
- Tinh thần trách nhiệm cao, ý thức giác ngộ của 1 chiến sĩ hiếu được sự quan trọng về vị trí của người chỉ huy với cuộc chiến

→ Đáp án D

Câu 5: Trong câu văn sau, tác giả đã dùng biện pháp nghệ thuật nào: *Kinh vè hôm trước thì sáng hôm sau, Nhẫn, trung đoàn trưởng, đề nghị ông xuống một*

đại đội để theo dõi tình hình kiểm tra vũ khí, nhân tiện làm quen với anh em cán bộ và chiến sĩ dưới đơn vị...?

- A. So sánh
- B. Ân dụ
- C. Chêm xen
- D. Hoán dụ

Phương pháp giải:

Đọc kỹ câu văn và nhớ lại kiến thức về biện pháp nghệ thuật

Lời giải chi tiết:

Câu văn trên tác giả sử dụng biện pháp Chêm xen “Kinh về hôm trước thì sáng hôm sau” để bő xung thông tin cho câu văn.

→ Đáp án C

Câu 6: Nhân vật Kinh được miêu tả trong đoạn trích là người như thế nào?

- A. Một người chỉ huy dạn dày kinh nghiệm, có sức phán đoán cao, dũng cảm, trách nhiệm và xông xáo, có tình đồng chí đồng đội sâu sắc.
- B. Một chỉ huy còn non nớt những hết sức dũng cảm và có trách nhiệm.
- C. Một người lính dũng cảm, có tinh thần đồng đội sâu sắc.
- D. Một người lính dạn dày kinh nghiệm, dũng cảm.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ đoạn trích và chú ý thông tin về nhân vật Kinh

Lời giải chi tiết:

Nhân vật Kinh được miêu tả là một người chỉ huy dạn dày kinh nghiệm, có sức phán đoán cao, dũng cảm, trách nhiệm và xông xáo, có tình đồng chí đồng đội sâu sắc.

→ Đáp án A

Câu 7: Mục đích của tác giả khi viết tác phẩm là gì?

- A. Ca ngợi vẻ đẹp và phẩm chất tốt đẹp của người lính trong chiến tranh.
- B. Phê phán bộ mặt tàn ác của kẻ thù, lên án chiến tranh.
- C. Thể hiện khát vọng hòa bình.
- D. Tất cả các phương án trên.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản và suy ra mục đích của tác giả khi viết tác phẩm

Lời giải chi tiết:

Mục đích của tác giả khi viết tác phẩm:

- Ca ngợi vẻ đẹp và phẩm chất tốt đẹp của người lính trong chiến tranh.
- Phê phán bộ mặt tàn ác của kẻ thù, lên án chiến tranh.

- Thể hiện khát vọng hòa bình.

→ Đáp án D

Câu 8: Hình tượng người lính trong tác phẩm được tác giả xây dựng thông qua những yếu tố nào?

- A. Ngôn ngữ, cử chỉ, hành động.
- B. Ngôn ngữ và thế giới nội tâm.
- C. Ngôn ngữ và hành động.
- D. Ngôn ngữ và cử chỉ.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ tác phẩm, chú ý những chi tiết miêu tả người lính

Lời giải chi tiết:

Hình tượng người lính trong tác phẩm được tác giả xây dựng thông qua những yếu tố ngôn ngữ, cử chỉ, hành động

→ Đáp án A

Câu 9: Không gian nghệ thuật trong đoạn trích được miêu tả bao gồm những không gian nào? Dụng ý của nhà văn khi miêu tả các không gian đó? (1đ)

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại kiến thức về không gian nghệ thuật

Phân tích dụng ý của nhà văn

Lời giải chi tiết:

Có 2 không gian nghệ thuật được nhà văn khắc họa trong đoạn trích:

Không gian chiến trường ác liệt với:

- “Những chiếc trực thăng sơn màu kẽm, bụng phình to như những con cá lóc chửa bay rùng rùng từ phía Đông Nam lên. Một chiếc trực thăng chở một trung đội lính Mỹ, có ba cánh quạt. Cánh quạt trực thăng quay tít khiến lá tranh đổ ngả rạp.”
- “Chung quanh cái gò đất, nắng và lửa cháy, cùng với tàn tranh bay đen trời. Xác những tên Mỹ nằm co quắp khắp nơi. Ngay trước mặt Kinh, bên kia gốc cây, ba bốn thằng chết nằm ngửa tênh hênh. Nắng như giội xuống những khuôn mặt chúng. Bấy giờ, cối và đại liên lại nổ àm àm vào chân gò”

Không gian của cuộc sống thanh bình nơi làng quê:

- “Tất cả đều hết sức yên tĩnh trong một buổi sớm mùa hạ. Những tốp máy bay phản lực của địch đi bắn phá hậu phương chưa bay qua vùng trời trong trẻo. Ngoài bãi đậu, một con vịt đung đĩnh dẵn lũ con vừa mới nở đi kiếm ăn, con nào cũng vàng rộm như những nắm bông nhuộm phẩm. Tiếng mấy cậu anh nuôi kháo chuyện lao xao với những người con gái ngoài bờ giềng. Dọc lối đi lát gạch ngoài cổng làng, người ta đang phơi thóc”

- Khi miêu tả 2 không gian đối lập như thế, nhà văn có dụng ý:

- + Khắc họa sự khốc liệt, tàn bạo của chiến tranh
- + Thể hiện khao khát, trân trọng và ước mơ về 1 cuộc sống hòa bình

Câu 10: Em hãy kể tên một vài tác phẩm mà em biết có cùng đề tài viết về người lính (1đ)

Phương pháp giải:

Dựa vào kiến thức của bản thân

Lời giải chi tiết:

Một số tác phẩm có cùng đề tài viết về người lính:

- Đồng chí – Chính Hữu
- Nhớ - Hồng Nguyên
- Tây Tiến – Quang Dũng
- Những đứa con trong gia đình – Nguyễn Đình Thi

II. VIẾT (4đ)

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của anh/chị về trách nhiệm của tuổi trẻ đối với quê hương đất nước

Phương pháp giải:

Sử dụng những kiến thức đã học và kinh nghiệm của bản thân để hoàn thành yêu cầu

Lời giải chi tiết:

*Yêu cầu chung: HS kết hợp được kiến thức và kỹ năng để viết bài văn nghị luận xã hội. Bài viết phải có bố cục 3 phần (mở bài, thân bài, kết bài) đầy đủ, rõ ràng; đúng kiểu bài nghị luận; diễn đạt trôi chảy, đảm bảo tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

*Yêu cầu cụ thể

1. Mở bài: Giới thiệu và dẫn dắt vào vấn đề cần nghị luận: trách nhiệm của tuổi trẻ đối với quê hương đất nước

2. Thân bài:

a. Giải thích:

- “Trách nhiệm của giới trẻ”: trách nhiệm giữ gìn nền độc lập, tích cực xây dựng nước nhà ngày càng vững mạnh. Bên cạnh đó còn là ý thức học tập, rèn luyện bản thân, cống hiến, giúp ích cho nước nhà.

b. Phân tích các biểu hiện và ý nghĩa của trách nhiệm:

- Trách nhiệm của thế hệ trẻ hôm nay trước đất nước dân tộc:

+ Cần phải cống hiến nhiều hơn để phát triển nước nhà vững mạnh, có thể chống lại mọi kẻ thù. Cần nỗ lực học tập, trau dồi bản thân, rèn luyện đạo đức, sống có ước mơ, hoài bão, mục tiêu và có gắng vươn lên

+ Tích cực tham gia vào các hoạt động công ích, các hoạt động tình nguyện, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ người khác

+ Sống có tinh thần tập thể, đi theo cái hay, cái đúng, bỏ qua cái tôi vì lợi ích chung của cộng đồng. Yêu thương, giúp đỡ đồng bào, đoàn kết không chỉ giúp cho chúng ta được yêu thương, trân trọng trong mắt mọi người mà nó còn thể hiện sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

- Ý nghĩa của trách nhiệm:

+ Trách nhiệm của công dân đối với tổ quốc là nền tảng của đoàn kết, khi tất cả con người đoàn kết lại với nhau thì đất nước ngày càng vững mạnh hơn.

+ Sự cống hiến sẽ giúp con người đầy xa cái tôi cá nhân, sự ích kỉ, nhỏ nhen của mình từ đó hướng tới những điều tốt đẹp hơn

+ Người sống có trách nhiệm với Tổ quốc sẽ là người có tình yêu thương, tính tự giác cao, từ đó làm cho cuộc sống của mình ngày càng phát triển theo hướng tốt hơn.

- Liên hệ bản thân

+ Là một học sinh trước hết chúng ta cần học tập thật tốt, nghe lời ông bà cha mẹ, lễ phép với thầy cô. Có nhận thức đúng đắn về việc giữ gìn và bảo vệ tổ quốc. Luôn biết yêu thương và giúp đỡ những người xung quanh...

- Phản đế

+ Bên cạnh đó vẫn còn có nhiều người chưa có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của mình đối với quê hương đất nước, chỉ biết đến bản thân mình, coi việc chung là việc của người khác... những người này đáng bị phê phán.

3. Kết bài

- Khái quát lại vấn đề cần nghị luận, liên hệ